

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG MÃ
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 140/2024/HS-ST
Ngày 15 tháng 5 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quảng V Tiễn, ông Trần Thành Vân

- Thư ký phiên tòa:

Bà Lý Thị Thuỳ Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên tòa:

Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

. Ngày 15 tháng 5 năm 2024 tại Ủy ban nhân dân xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 141/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2024/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lường Văn V** - Sinh ngày 26/7/1985; Nơi đăng ký thường trú: Bản H, xã N, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; Nơi ở hiện nay: bản Cũ, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ giáo dục phổ thông: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đảng phái: Không; Con ông Lường Văn T và bà Lò Thị L; Vợ Cà Thị S, chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 18/11/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 03 năm tù về tội Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia.

Bị tạm giữ, giam từ ngày 20/12/2023 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 20/12/2023 tổ công tác Công an xã Chiềng Cang làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy tại bản Cũ, xã Chiềng Cang, huyện Sông Mã đã đến nhà chị Cà Thị S để tiến hành test thử ma túy đối với Lường Văn V (chồng của Son) theo phiếu tố giác của quần chúng nhân dân về việc V có hành vi sử

dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc, tổ công tác yêu cầu V nếu có cất giấu đồ vật vi phạm pháp luật thì giao nộp cho tổ công tác, V đã lấy từ dưới đệm ngủ của mình ra 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng bên trong chứa 65 viên nén màu hồng giao nộp cho tổ công tác, V khai nhận là viên Hồng phiến mua về sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V, thu giữ vật chứng nghi là ma túy.

Ngày 21/12/2023, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định đối với vật chứng nghi là ma túy thu giữ của V, kết quả: 65 viên nén màu hồng thu giữ của V tổng khối lượng là 6,65 gam, sử dụng 05 viên có tổng khối lượng 0,52 làm mẫu giám định ký hiệu V. 60 viên nén còn lại có khối lượng 6,13 gam cho vào túi nilon màu trắng ký hiệu L.

Kết luận giám định số 94/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Mẫu ký hiệu V gửi giám định là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,52 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 6,65 gam, loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra Lương Văn V khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 18/12/2023 V một mình đi bộ từ nhà vợ ở bản Cũ, xã Chiềng Cang ra đường và xin đi nhờ xe của một người quen biết đến bản Lũng Công, xã N, huyện Mai Sơn, Sơn La nhằm mục đích tìm mua ma túy sử dụng, khi đi V đem theo số tiền 600.000 đồng. Đến nơi, V xuống xe đi bộ một đoạn thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không rõ tên và địa chỉ đang đi bộ trên đường, V hỏi và mua được của người này 01 gói Nilon màu trắng bên trong có chứa 69 viên Hồng phiến với số tiền 600.000đ. Mua được ma túy V cất trong túi quần rồi đi bộ về, trên đường về V có xin đi nhờ xe của một người không quen biết đến bản Cũ, xã Chiềng Cang rồi đi bộ về nhà vợ. Khi về nhà V lấy 04 viên ra sử dụng, sử dụng xong V cất 65 viên Hồng phiến còn lại vào trong một lọ nhựa màu trắng rồi cất dưới đệm ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 20/12/2023, khi V đang ở nhà thì Tổ công tác của Công an xã Chiềng Cang đến test thử ma túy đối với V, tổ công tác có yêu cầu V nếu cất giấu đồ vật, tài liệu vi phạm pháp luật thì mang ra giao nộp, V đã lấy lọ nhựa chứa 65 viên Hồng phiến trên ra giao nộp, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V và thu giữ vật chứng.

Tại Cáo trạng số 82/CT-VKSSM ngày 08 tháng 4 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Lương Văn V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông mà V khai nhận bán ma túy cho V, quá trình điều tra do V không biết tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra.

Đối với 02 người đàn ông V xin đi nhờ xe khi đi mua ma túy và sau khi mua được ma túy về. V không nói mục đích đi mua ma túy và cũng không nói cho họ biết việc cất giấu ma túy, V cũng không biết tên, địa chỉ của hai người này nên không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại phiên tòa kiểm sát viên thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội, sau khi phân tích nội dung vụ án, các tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra cũng như diễn biến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, xử phạt bị cáo từ 05 năm 02 tháng - 05 năm 08 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan.

Miễn nộp án phí cho bị cáo. Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với nội dung bản cáo trạng và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận, khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan, Người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định

khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 20/12/2023; Vật chứng bị thu giữ; Kết luận giám định số 94/KL-KTHS ngày 22/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La; Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung đối với bị cáo về thời gian, địa điểm, diễn biến việc thực hiện hành vi phạm tội; Biên bản ghi lời khai của người chứng kiến và phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/12/2023 Lương Văn V đã có hành vi cất giấu 6,65 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, với tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng đã bất chấp pháp luật cố tình thực hiện tội phạm, hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ gây nguy hại cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, mà còn ảnh hưởng sức khỏe con người, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu đã bị đưa ra xét xử về tội Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia. Do vậy cần căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ và nhân thân của bị cáo để quyết định một mức hình phạt phù hợp, nhằm trừng phạt, cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật, răn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy còn lại và các vật chứng liên quan cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người đàn ông bị cáo khai nhận bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết được đối tượng cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

Đối với 02 người đàn ông V xin đi nhờ xe khi đi mua ma túy và sau khi mua được ma túy về. V không nói mục đích đi mua ma túy và cũng không nói cho họ biết việc cất giấu ma túy, V cũng không biết tên, địa chỉ của hai người này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có căn cứ để mở rộng điều tra làm rõ là đảm bảo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn án phí.

[9] Về đề nghị của Kiểm sát viên: Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt và các vấn đề liên quan khác là phù hợp, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng, Tội danh và Hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lường Văn V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lường Văn V 05 năm 06 tháng (năm năm sáu tháng) tù - Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2023.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 6,13 gam Methamphetamine, 01 lọ nhựa (lọ chứa 6,13 gam Methamphetamine), 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã được bóc mở.

(các vật chứng được đựng trong một phong bì do Bru điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0021427).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 80/QĐ-VKSSM ngày 08/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên Bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/4/2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Miễn nộp khoản tiền án phí hình sự cho bị cáo.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 15/5/2024).

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Sơn La;
- VKSND Tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, án V.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Bá Toàn